TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2023/QĐST-DS	*Phú Lương, ngày 06 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 20/2023/TLST- DS ngµy 12 th¸ng 4 n¨m 2023,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thế M – sinh năm 1983;

Địa chỉ: Xóm C, xã C1, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thế V, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Xóm C xã C1, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:* Ông Nguyễn Thế V nhất trí trả cho anh Nguyễn Thế M số tiền mua cám chăn nuôi gà và lợn tính đến ngày 29/8/2023 còn nợ tổng số tiền cả gốc và lãi là 71.558.000 đồng (Bảy mươi mốt triệu lăm trăm năm mươi tám nghìn đồng). Ông Nguyễn Thế V và anh Nguyễn Thế M thỏa thuận số tiền này sẽ trả thành 05 lần.

- Lần thứ nhất đến ngày 31/12/2023, ông NguyễnThế V sẽ có trách nhiệm trả cho anh NguyễnThế M trước 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng chẵn).

- Lần thứ hai đến ngày 31/03/2024 ông NguyễnThế V sẽ có trách nhiệm trả cho anh NguyễnThế M 15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng chẵn).

- Lần thứ ba đến ngày 30/06/2024 ông NguyễnThế V sẽ có trách nhiệm trả cho anh NguyễnThế M 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng chẵn).

- Lần thứ tư đến ngày 30/09/2024 ông NguyễnThế V sẽ có trách nhiệm trả cho anh NguyễnThế M 15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng chẵn).

- Lần thứ năm đến ngày 31/12/2024 ông NguyễnThế V sẽ có trách nhiệm trả cho anh NguyễnThế M số tiền còn lại là 11.558.000 đồng) (Mười một triệu lăm trăm năm mươi tám nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- *Về án phí:* Anh NguyễnThế M tự nguyện chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.788.950 đồng (Một triệu bảy trăm tám mươi tám nghìn chín trăm lăm mươi đồng) được trừ vào số tiền 1.750.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003664 ngày 12/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Anh NguyễnThế M tiếp tục phải nộp 38.950 đồng (Ba mươi tám nghìn chín trăm lăm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Giang